

Số: 1286/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 12 tháng 6 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Đề cương hướng dẫn xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cơ sở trên địa bàn thành phố Hải Phòng (thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/06/2014;

Căn cứ Luật Biển Việt Nam ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 25/2009/NĐ-CP ngày 06/3/2009 của Chính phủ về Quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo;

Căn cứ Quyết định số 02/2013/QĐ-TTg ngày 14/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 829/STNMT-CCBHD ngày 22/05/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Đề cương hướng dẫn xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cơ sở trên địa bàn thành phố Hải Phòng (thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện).

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện và các tổ chức, cá nhân có liên thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- UBQG TKCN;
- TC Biển và Hải đảo;
- Như Điều 3;
- CVP, các PCVP;
- CV: MT;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Trung Thoại

ĐỀ CƯƠNG
HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU CHO
CÁC CƠ SỞ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

(Thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện)

(Kèm theo Quyết định số 1286/QĐ-UBND

ngày 12 / 6 /2015 của Ủy ban nhân dân thành phố)

I. Những vấn đề chung:

1. Tên kế hoạch.
2. Mục đích.
3. Đối tượng, phạm vi áp dụng.
4. Cơ sở pháp lý.

II. Đặc điểm điều kiện tự nhiên:

- Đặc điểm địa hình.
- Đặc điểm khí tượng, thủy văn: nhiệt độ, lượng mưa, gió, bão,...
- Các yếu tố tự nhiên liên quan khác (nếu có).

III. Tính chất, quy mô đặc điểm của cơ sở:

- Giới thiệu các thông tin cơ bản về hoạt động SX-KD của cơ sở (tên đơn vị, địa chỉ, vị trí, diện tích khu đất, ngành nghề đăng ký hoạt động sản xuất, kinh doanh).

- Giới thiệu, mô tả thuyết minh về: kho chứa, quy mô, công suất, sơ đồ công nghệ (xuất, nhập), các hoạt động của cơ sở phát sinh tràn dầu.

IV. Các khả năng và mức độ gây tràn dầu.

- Các nguồn gây tràn dầu của cơ sở.
- Mức độ tràn dầu.

V. Lực lượng và phương tiện tham gia ứng phó sự cố tràn dầu hiện có của cơ sở:

1. Nhân lực và trang thiết bị ứng phó của cơ sở.
2. Lực lượng, phương tiện bên ngoài tham gia phối hợp ứng phó.
3. Sơ đồ tổ chức ứng phó sự cố tràn dầu.

VI. Các biện pháp phòng ngừa chủ yếu.

VII. Các nguyên tắc chung giải quyết sự cố tràn dầu.

- Thông tin, báo cáo.

- Triển khai lực lượng ứng phó sự cố tràn dầu (công tác chỉ huy, chỉ đạo; thông báo; triển khai các lực lượng phối hợp nếu có).

- Thứ tự các bước xử lý sự cố (theo thứ tự: tiếp nhận, xử lý thông tin - công tác chuẩn bị ứng phó- ứng phó- kết thúc ứng phó- báo cáo).

VIII. Phương án ứng phó sự cố tràn dầu (dự kiến từ 1 đến 3 tình huống có thể xảy ra tại cơ sở và phương án ứng phó với từng tình huống).

IX. Thu dọn hiện trường và giải quyết sau sự cố.

- Các tài liệu liên quan (Biên bản xác định nguyên nhân, diễn biến, số lượng, chủng loại dầu tràn; Biên bản tóm tắt công việc triển khai ứng phó; Biên bản xác định hoàn thành công tác khắc phục sự cố; các thủ tục bồi thường, cam kết tài chính).

- Giải quyết hậu quả do sự cố gây ra (rà soát lại trang thiết bị, vật tư hàng hóa tham gia khắc phục, thu dọn hiện trường; sửa chữa, bổ sung các trang thiết bị đã qua sử dụng; kế hoạch mua sắm bổ sung để đảm bảo công tác ứng phó tiếp theo).

X. Đào tạo, diễn tập và tổ chức thực hiện.

- Kế hoạch đào tạo, diễn tập.

- Cập nhật, triển khai kế hoạch và báo cáo định kỳ.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch.

